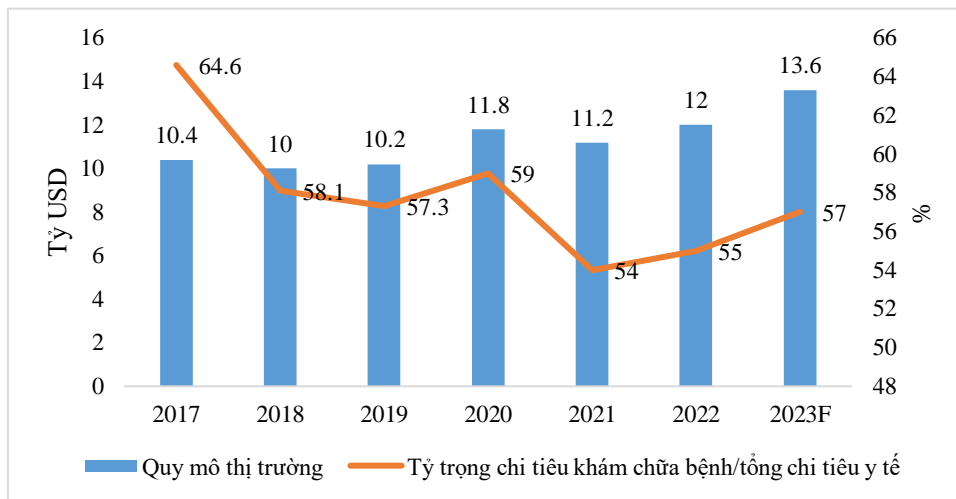


BÁO CÁO TRIỂN VỌNG NGÀNH BỆNH VIỆN TƯ VIỆT NAM

1. Thực trạng ngành bệnh viện tư tại Việt Nam

Chi tiêu cho dịch vụ khám chữa bệnh và điều trị luôn chiếm tỉ trọng cao trong tổng chi tiêu cho y tế của người dân. Nhận thức của người dân đối với chăm sóc sức khỏe đang ngày càng cao, đặc biệt là sau đại dịch. Song song với đó là mức thu nhập của người dân cũng được cải thiện đáng kể. Vì vậy, việc chi tiêu cho những nhu cầu chăm sóc sức khỏe sẽ nhiều hơn so với trước đây. Đặc biệt, chi tiêu khám chữa bệnh luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi tiêu cho y tế: đạt 10.4 USD năm 2017 chiếm tỷ trọng gần 65% tổng chi tiêu y tế, con số này đạt 11.2 tỷ USD năm 2021 chiếm 54.1%. Theo Fitchsolutions dự báo, quy mô phân khúc bệnh viện sẽ đạt 24.2 tỷ USD vào năm 2030 tương đương tốc độ tăng trưởng kép CAGR giai đoạn 2021 – 2030 là 8.96%.

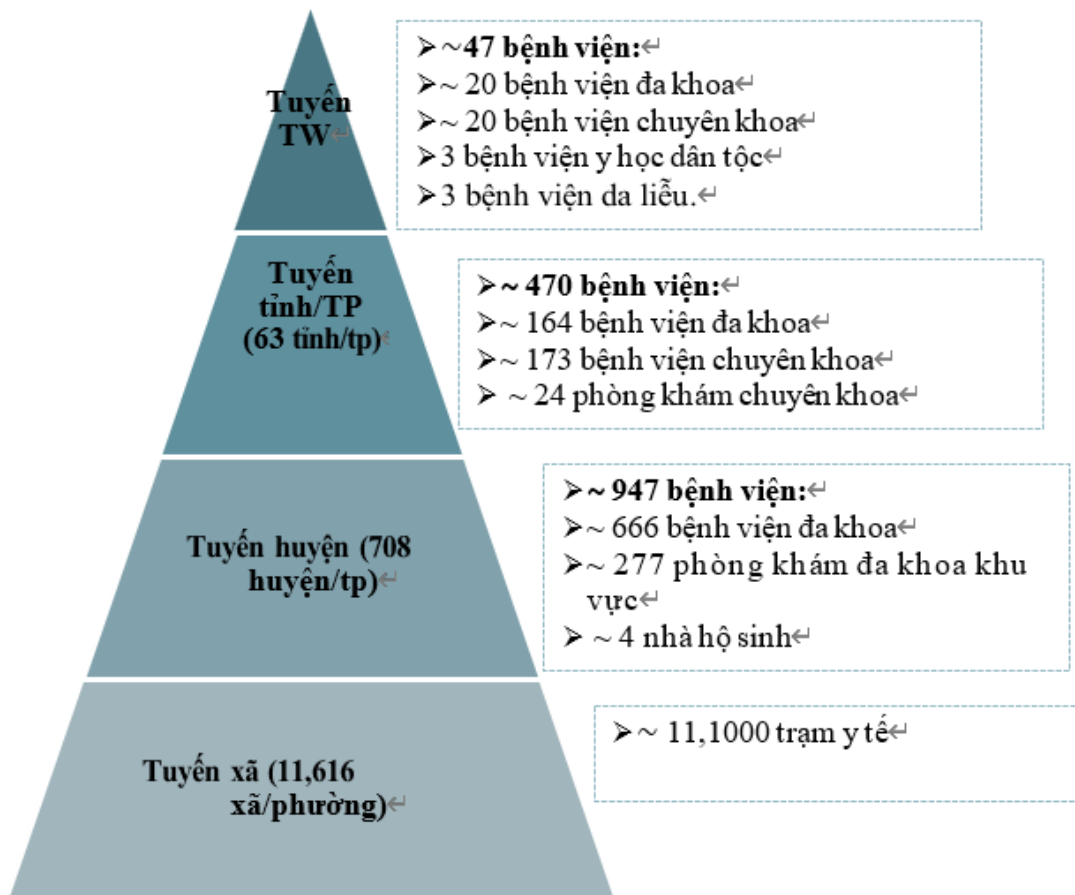
Biểu đồ: Quy mô và tỷ trọng chi tiêu khám chữa bệnh/tổng chi tiêu y tế



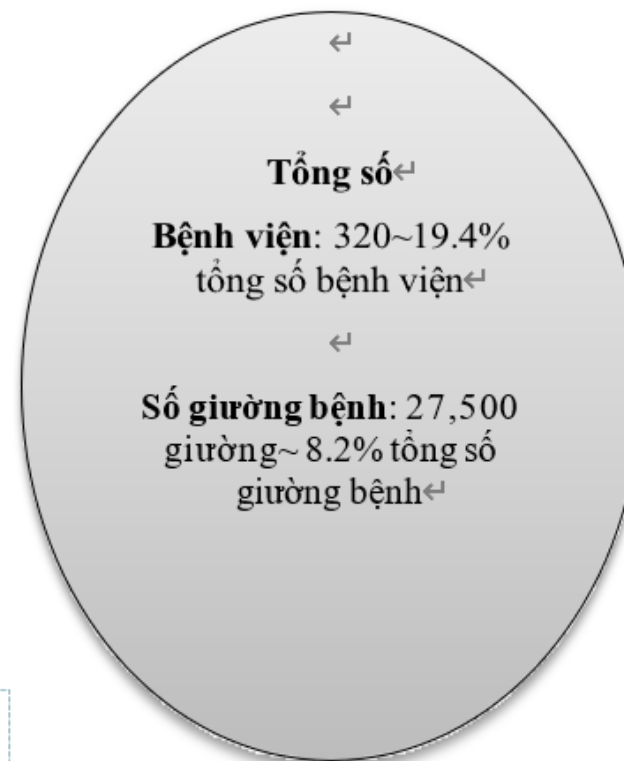
Số lượt khám chữa bệnh cả nội trú và ngoại trú tăng đều qua các năm ngoại trừ năm 2020 và đặc biệt là năm 2021 do hoạt động giãn cách, hạn chế đi lại dẫn tới nhu cầu thăm khám chữa bệnh của người dân giảm mạnh. Tuy nhiên, xu hướng này sẽ đảo chiều tăng trở lại khi dịch Covid đã được kiểm soát kể từ cuối năm 2021. Cụ thể, tại hai thành phố lớn là Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đều ghi nhận số lượt khám chữa bệnh tăng lần lượt là 14% và 42% trong 9 tháng đầu năm 2022.

Ngoài ra, thời gian lưu trú trung bình ở bệnh viện đã giảm dần từ trung bình 11 ngày năm 2014 xuống còn trung bình 06 ngày năm 2021, đồng thời chênh lệch giữa số lượng bệnh nhân nội trú và bệnh nhân ngoại trú ngày càng gia tăng. Đây là kết quả của việc chất lượng điều trị trong bệnh viện được cải thiện về trang thiết bị y tế cũng như cơ sở vật chất và chuyên môn của đội ngũ bác sĩ trong nước.

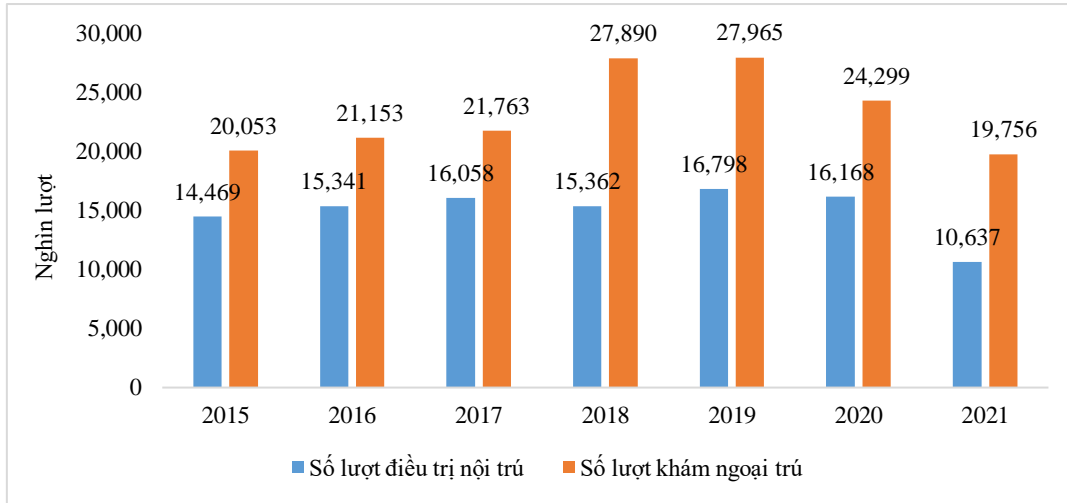
Bệnh viện công lập, 2022
 (1,274 bệnh viện ~ 80.6% tổng số bệnh viện
 307,700giường bệnh~ 91.8% tổng số giường bệnh)←



Bệnh viện tư nhân, 2022←



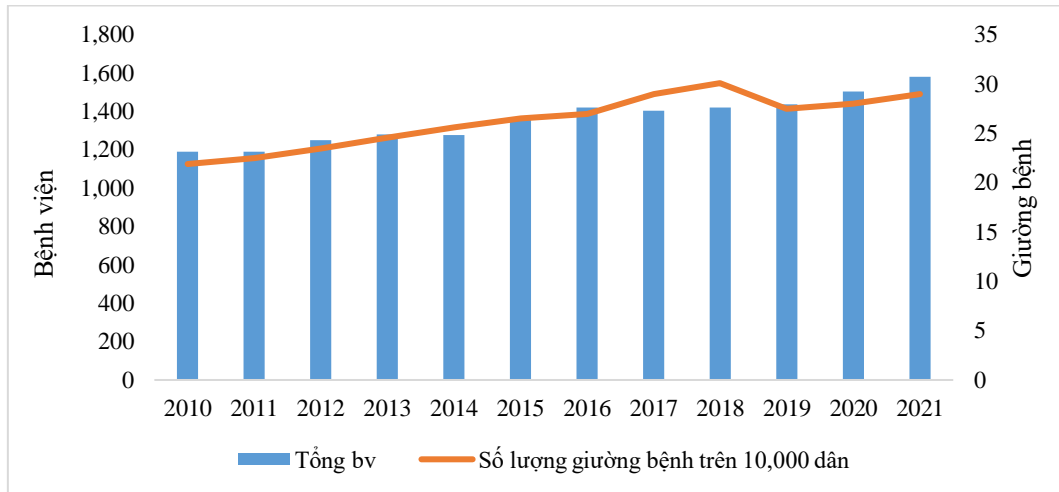
Biểu đồ: Số lượt khám chữa bệnh cả nước giai đoạn 2015 – 2021



Nguồn: Niên giám thống kê y tế

Cơ sở vật chất được cải thiện đáng kể từ chỉ khoảng 1,189 bệnh viện năm 2010 với trung bình 22 giường bệnh trên 10,000 người thì con số này năm 2021 là 1,580 bệnh viện và 29 giường bệnh trên 10,000 người.

Biểu đồ: Số lượng bệnh viện/giường bệnh giai đoạn 2010 – 2021

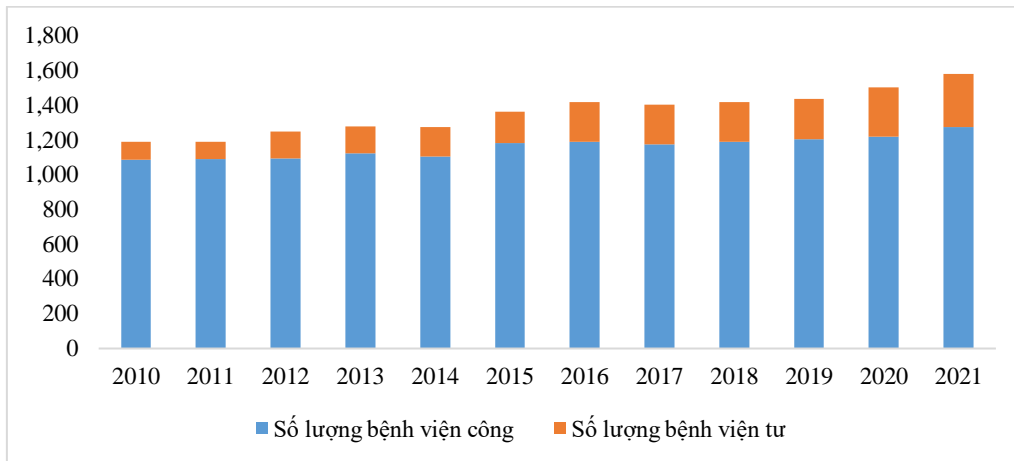


Nguồn: Niên giám thống kê y tế

Đặc biệt, bên cạnh hoạt động khám chữa bệnh tại các bệnh viện công – nơi cơ sở vật chất đã có những sự tiến bộ trong vài năm gần đây nhưng vẫn luôn trong tình trạng quá tải, đó là sự bùng nổ của

nhóm bệnh viện tư với nhiều trang thiết bị máy móc y tế tiên tiến, cơ sở vật chất rộng rãi, sạch sẽ. Việc xuất hiện nhiều bệnh viện tư nhân trong một vài năm trở lại nay giúp giảm tải số lượng người đến khám/chờ khám tại nhiều bệnh viện công. Xu hướng dịch chuyển từ khám chữa bệnh tại bệnh viện công sang bệnh viện tư tiếp tục được duy trì trong những năm tới khi thu nhập người dân tăng, thời gian nhanh chóng.

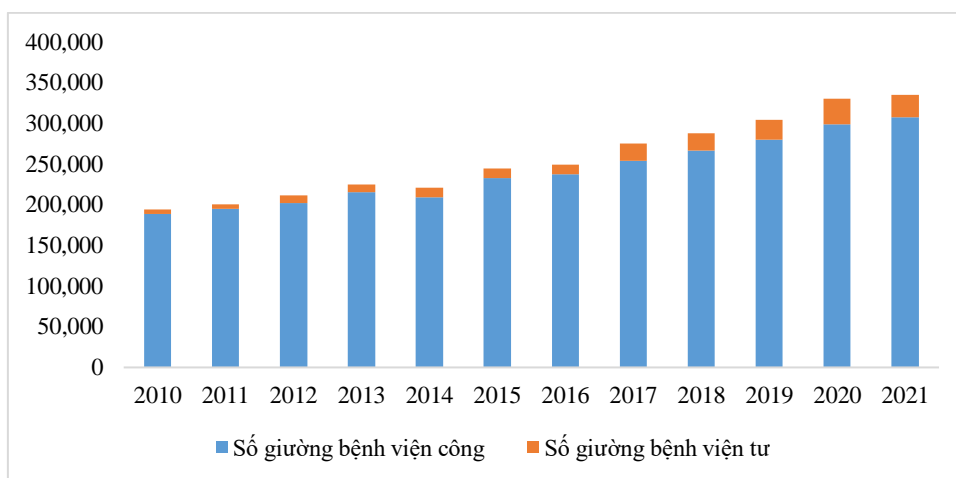
Biểu đồ: Số lượng bệnh viện công và bệnh viện tư



Nguồn: Niên giám thống kê y tế

Tỷ trọng bệnh viện tư (số lượng và số giường bệnh)/bệnh viện công (số lượng và giường bệnh) đều được cải thiện đáng kể trong vài năm trở lại đây.

Biểu đồ: Số giường bệnh viện công và bệnh viện tư



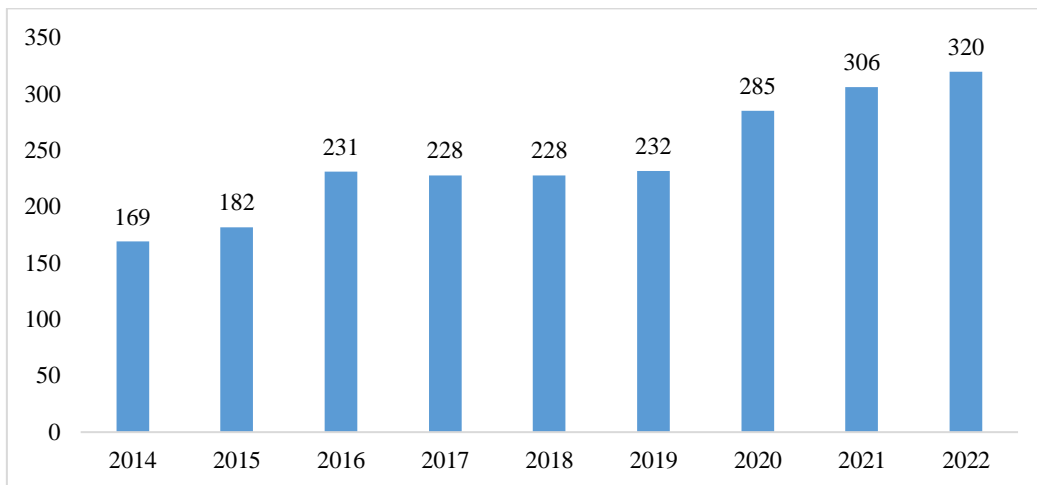
Nguồn: Niên giám thống kê y tế

2. Triển vọng tăng trưởng ngành Bệnh viện tư

Bệnh viện tư nhân – tiềm năng phát triển mạnh mẽ trong những năm tới

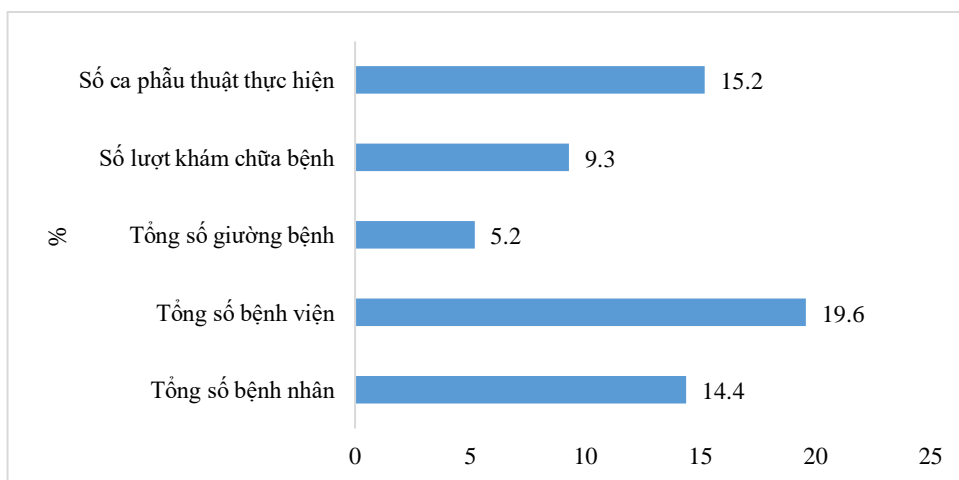
Theo hiệp hội bệnh viện tư nhân Việt Nam, tính tới cuối năm 2022 có gần 320 bệnh viện tư với hơn 22.000 giường bệnh và 38.000 phòng khám tư, đáp gần 20% tổng số bệnh viện và hơn 8% tổng số giường bệnh. Hiện tại, theo Bộ Y tế số giường bệnh/dân số của Việt Nam chỉ vào khoảng 32 giường/10.000 dân, còn rất thấp so với các nước phát triển trong khu vực như Hàn Quốc 103 giường/10.000 dân, Trung Quốc 42 giường/10.000 dân. Tại châu Á, y tế tư nhân bình quân chiếm 20-30% trong hệ thống y tế; còn ở Việt Nam, tỉ lệ y tế tư nhân chỉ chiếm 5,4%. Đó là lý do dòng vốn tư nhân sẽ tiếp tục đổ vào lĩnh vực y tế trong thời gian tới.

Biểu đồ: Số lượng bệnh viện tư nhân tại Việt Nam giai đoạn 2014 – 2022



Nguồn: Hiệp hội bệnh viện tư nhân Việt Nam

Biểu đồ: Tỷ trọng đóng góp của bệnh viện tư nhân tại Việt Nam



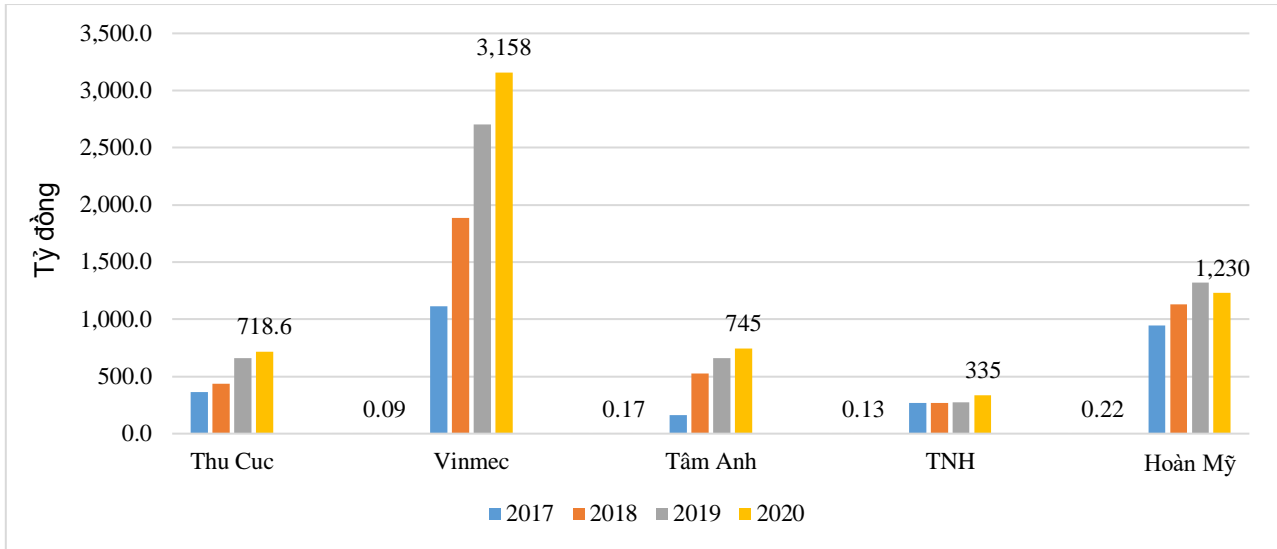
Nguồn: Bộ y tế, Hiệp hội bệnh viện tư nhân Việt Nam

Một số bệnh viện tư nhân nổi bật

	<p>Thành lập năm 2012, với cơ sở vật chất hiện đại chuẩn 5 sao. Vinmec là một thành viên của tập đoàn Vingroup. Kể từ năm 2016 Vinmec hoạt động theo mô hình phi lợi nhuận. Hiện tại, có 8 chuỗi bệnh viện và 2 phòng khám đa khoa của Vinmec trên cả nước với quy mô gần 2,500 giường bệnh. Cổ đông lớn của Vinmec gồm tập đoàn Vingroup và GIC (quỹ đầu tư chính phủ Singapore).</p>
	<p>Là bệnh viện tư nhân lâu đời nhất tại Việt Nam, thành lập năm 1999. Hiện tại, Hoàn Mỹ đã xây dựng mạng lưới cơ sở rộng khắp cả nước với 15 bệnh viện, 6 phòng khám với 2,800 giường bệnh. Cổ đông lớn nhất của Hoàn Mỹ là tập đoàn Clermont Group.</p>
	<p>Thành lập năm 2011, là bệnh viện đa khoa quốc tế uy tín tại Hà Nội với 1 bệnh viện đa khoa và 3 phòng khám đa khoa. Cổ đông lớn của Thu Cúc là VinaCapital. Quy mô hiện tại của Thu Cúc là 45 giường bệnh.</p>
	<p>Thành lập năm 2016, hiện tại Tâm Anh vận hành 2 bệnh viện đa khoa quốc tế tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với quy mô tổng cộng là 100 giường bệnh.</p>
	<p>Thành lập năm 2014, hoạt động chủ yếu tại địa bàn Thái Nguyên và là bệnh viện quốc tế đầu tiên niêm yết trên sàn chứng khoán. TNH hiện vận hành 2 bệnh viện quốc tế với quy mô gần 600 giường bệnh. Cổ đông lớn của TNH là quỹ ngoại tới từ Thụy Sĩ KWE Beteiligungen AG.</p>

Nguồn: Tổng hợp

Biểu đồ: Doanh thu tăng trưởng ấn tượng của nhóm bệnh viện quốc tế



Nguồn: Tổng hợp

Tốc độ tăng trưởng tại nhóm bệnh viện quốc tế trong vài năm gần đây là ấn tượng với sự tăng trưởng liên tục của một số bệnh viện tư nhân lớn (tăng trưởng 2 chữ số trong giai đoạn 2017 – 2020) trong đó quy mô doanh thu lớn nhất là Vinmec với hơn 3,100 tỷ năm 2020, một số bệnh viện quy mô nhỏ hơn ghi nhận doanh thu thấp hơn về con số tuyệt đối nhưng lại tăng trưởng rất tốt về tốc độ tăng trưởng như Tâm Anh hay Quốc tế Thái Nguyên.

Động lực tăng trưởng

➤ Nhu cầu khám chữa bệnh dịch vụ của người dân liên tục tăng: Theo Tổng cục Thống kê và Cục Quản lý khám chữa bệnh, xu hướng mắc bệnh ngày càng trẻ hóa, tỷ lệ già hóa dân số ngày càng tăng nhanh. Dân số già của Việt Nam đạt 12 triệu người trong năm 2021 và dự báo sẽ đạt 22 triệu người trong năm 2029. Hiện nay, người dân đã bắt đầu quan tâm nhiều đến những dịch vụ khám sức khỏe theo yêu cầu như xét nghiệm máu, chẩn đoán bệnh nền, tư vấn chế độ ăn uống. Tần suất khám bệnh của người dân năm 2021 cũng tăng từ 2 lần/năm lên tới 3 lần/năm. Ngoài ra, nhu cầu khám chữa bệnh không chỉ ở nhóm người cao tuổi mà còn ở nhiều lứa tuổi khác do xu hướng mắc bệnh cũng ngày càng trẻ hóa. Tuy nhiên, hệ thống Y tế công vẫn trong tình trạng quá tải, chưa thể đáp ứng hết nhu cầu của người dân, điều này tạo tiền đề giúp các bệnh viện tư nhân có thể tận dụng tuyệt đối ưu điểm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tiên tiến và có lịch khám cả cuối tuần.

➤ Dự địa phát triển lớn: Theo Nghị quyết 20 của Trung Ương về việc chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân thì đến năm 2025 phấn đấu tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 10% và đạt 15% vào năm 2030 trong khi theo Hiệp hội bệnh viện tư nhân Việt Nam, hiện tại tỷ lệ giường bệnh của nhóm bệnh viện tư nhân chỉ chiếm hơn 5% tổng số giường bệnh cả nước. Do đó, dự địa phát triển và mở rộng của nhóm bệnh viện tư nhân là cực kỳ lớn trong những năm tới.

➤ Chi phí khám chữa bệnh tăng là xu hướng tất yếu: Tầng lớp trung lưu – thu nhập cao tại Việt Nam ngày càng nhiều trong khi đó thu nhập bình quân người dân cũng tăng lên qua những năm qua. Tâm lý khám chữa bệnh với không gian sạch sẽ, máy móc tiên tiến, thời gian nhanh chóng ngày càng được người dân ưa chuộng và sẵn sàng trả mức phí cao hơn.

➤ Giá thuốc nhập khẩu có xu hướng giảm trong thời gian tới do: (1) những yếu tố như chi phí logistics tăng mạnh trong năm 2019 và đầu năm 2022, ảnh hưởng của dịch Covid 19 đã trở lại trạng thái trước dịch sẽ khiến chi phí nhập khẩu thuốc sẽ giảm (giá trị thuốc nhập khẩu đã bắt đầu giảm trong quý 3/2022, tính chung 11 tháng đầu năm giảm gần 10% so với cùng kì); (2) nhiều doanh nghiệp sản xuất thuốc trong nước đã và đang bị mua lại bởi các tập đoàn dược lớn của nước ngoài như Stada của Pymepharco, Abbott của Domesco, Taisho của Dược Hậu Giang, SK group của Imexpharm, ASKA Pharma của Dược Hà Tây....các tập đoàn này cũng đã chuyển giao công nghệ, dây chuyền sản xuất để sản xuất thuốc tại Việt Nam điều này sẽ làm giảm bớt giá thuốc “ngoại” được sử dụng trong nước.

Về Kirin Capital

Kirin Capital (dưới đây gọi tắt là Kirin) được chuẩn bị và lập kế hoạch vào năm 2021 và chính thức được thành lập vào tháng 10 năm 2022. Đây là một tổ chức đầu tư vốn cổ phần tư nhân bất nguồn và nghiên cứu chuyên sâu tại thị trường Việt Nam với tôn chỉ “Know Vietnam, Long Vietnam”. Là công ty đầu tư vốn cổ phần tư nhân hiểu rõ Việt Nam nhất, dựa trên tầm nhìn “trao quyền cho doanh nhân, đồng hành cùng người thành công”, công ty tìm kiếm các dự án có giá trị đầu tư dài hạn và tăng trưởng cao tại Việt Nam. Từ đó tạo cơ hội cho các nhà đầu tư từ khắp nơi trên thế giới đầu tư vào Việt Nam và chia sẻ lợi nhuận từ sự phát triển nhanh chóng của Việt Nam mang lại.

Nội dung trên là một phần tóm tắt báo cáo của Nhóm nghiên cứu Ngành chăm sóc sức khỏe của Kirin Capital. Cảm ơn vì sự quan tâm của quý nhà đầu tư! Nếu quý nhà đầu tư có bất kỳ nhu cầu hợp tác, đầu tư tài chính, nghiên cứu chuyên sâu nào, vui lòng liên hệ với Kirin Capital:

Mr: Vũ Văn Thức - Financial Specialist

Email: thucvv@kirincapital.vn

Phone: 0936492884/0355514701

